

Số: 77 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 27/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Thực hiện Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 27/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, coi đây là nội dung đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị để tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Yêu cầu

- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố bám sát nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo nghiêm túc, đạt hiệu quả.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, tổ chức có liên quan và địa phương; thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh cho trẻ em; tạo điều kiện cho trẻ em được ưu tiên phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần, nhân cách, tài năng. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và bảo

vệ trẻ em, tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em, từng bước giảm khoảng cách chênh lệch và điều kiện sống giữa các nhóm trẻ em và trẻ em giữa các khu vực, đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi: Thể chiều cao theo tuổi xuống 17% vào năm 2025 và dưới 15% vào năm 2030; thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 10% vào năm 2025 và dưới 8% vào năm 2030. Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 18,5‰ vào năm 2025 và dưới 15‰ vào năm 2030.

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%; tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99% vào năm 2025 và 99,5% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em hoàn thành trung học cơ sở đạt 98,5% vào năm 2025 và 99,5% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt trên 96% vào năm 2025 và 98% vào năm 2030.

- Phấn đấu tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 100% vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 17/100.000 trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 15/100.000 trẻ em vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 27/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản hướng dẫn thực hiện với quy mô sâu rộng, nội dung, phương pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm cụ thể của các cấp ủy đảng chính quyền, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đảm bảo sự phát triển của thế hệ tương lai gắn với những mục tiêu phát triển của tỉnh theo Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Định hướng chỉ đạo, phối hợp các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc điểm, điều kiện của từng địa phương. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động cụ thể của các cấp chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, các bậc cha, mẹ và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với công tác chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hoá chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em phù

hợp với tình hình thực tế của tỉnh; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm của đơn vị, địa phương.

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách, nội dung liên quan đến trẻ em theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với khả năng cân đối và quy định về phân cấp ngân sách nhà nước, bảo đảm ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kết hợp huy động các nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực hợp pháp khác. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, bảo đảm nhân lực, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực gắn với công tác dự nguồn để thực hiện các chính sách, pháp luật về trẻ em, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,...

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em phù hợp với lứa tuổi; tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, trẻ em trên không gian mạng và xã hội; hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo.

3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng các quy trình, tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ xã hội cho trẻ em.

- Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích cho trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh. Củng cố, phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, hiệu quả; hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em và trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

- Quan tâm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; đặc biệt đầu tư, xây dựng các hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em ở vùng sâu, vùng xa, khu vực có đông công nhân sinh sống, địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bảo đảm mọi trẻ em đều được thụ hưởng các điều kiện chăm sóc, giáo dục tốt nhất.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các Chương trình có liên quan đến trẻ em: Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình chăm sóc sức khoẻ tâm thần trẻ

em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2024 - 2030 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm, thực hiện phân cấp, phân quyền, điều phối, phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, người làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về trẻ em, rà soát các cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em; ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

5. Tăng cường nguồn lực thực hiện các hoạt động về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; hội nhập và hợp tác Quốc tế

- Phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; bố trí ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách hằng năm của các đơn vị, địa phương. Lòng ghép có hiệu quả các nguồn lực thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 05 năm của các ngành và địa phương.

- Đổi mới cơ chế, chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em sống ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ động, tích cực, tranh thủ nguồn tài trợ, hỗ trợ về tài chính, vật chất và kỹ thuật của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do Ngân sách nhà nước bảo đảm, thực hiện phân cấp ngân sách theo quy định hiện hành. Hằng năm, cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch; các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nội dung của Kế hoạch phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quan tâm bố trí ngân sách hằng năm để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá, định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và các chương trình, kế hoạch về trẻ em đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; nghiên cứu, xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo; tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

- Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về trẻ em gắn với chuyển đổi số quốc gia.

- Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội, tư vấn, tham vấn cho trẻ em phù hợp với giai đoạn mới.

- Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em và thực hiện các mục tiêu liên quan đến bảo vệ trẻ em. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, cộng tác viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em.

2. Sở Y tế

- Rà soát, nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em; triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi, tăng cường cung cấp các dịch vụ y tế, đặc biệt chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện: thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại của thuốc lá, đặc biệt là thuốc lá điện tử, các chất kích thích và các chất hướng thần đối với sức khỏe thể chất, tâm thần của trẻ em.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 03 đến 05 tuổi và giáo dục bắt buộc đối với giáo dục tiểu học.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về thực hiện quyền trẻ em. Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các mô hình giáo dục trong nhà trường; phát huy hiệu quả các tổ tư vấn tâm lý trong trường học, tư vấn tâm lý cho trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong cơ sở giáo dục.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Lồng ghép các nội dung giáo dục về Quyền trẻ em vào chương trình, môn học, hoạt động giáo dục các cấp nhằm tăng cường quyền được bảo vệ của trẻ em và quyền của nhóm trẻ em dễ bị tổn thương.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Phát triển các sản phẩm văn hoá, văn học - nghệ thuật lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng và xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai cụ thể, thường xuyên tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 133-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cho gia đình, trường, lớp học, cộng đồng dân cư.

- Tăng cường hoạt động quản lý trên mạng internet, các mạng xã hội có nội dung liên quan đến trẻ em. Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

- Thực hiện kiểm tra, thanh tra các hoạt động, sản phẩm, phương tiện thông tin, truyền thông dành cho trẻ em và có liên quan đến việc chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

6. Sở Tư pháp

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về nuôi con nuôi, chỉ đạo việc thực hiện đăng ký hộ tịch cho trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em; tăng cường công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em theo hướng đa dạng về phương thức và phong phú về nội dung, hình thức truyền thông; đẩy mạnh phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng cho trẻ em

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh đưa các mục tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của tỉnh.

- Tham mưu thẩm định, tiếp nhận và quản lý các khoản viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài cho công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh. Hằng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư và vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) để thực hiện Kế hoạch.

8. Sở Tài chính

Chủ trì, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ngành và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

9. Sở Giao thông Vận tải

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật giao thông đường bộ và đường thủy nội địa cho trẻ em. Tổ chức, thực hiện các biện pháp đảm bảo

an toàn giao thông tại các vị trí nguy hiểm trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, trong đó đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy.

10. Công an tỉnh

Tăng cường công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi; kịp thời thông báo phương thức, thủ đoạn tội phạm để người dân nâng cao cảnh giác; tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em, đẩy mạnh triển khai mô hình “Phòng điều tra thân thiện” theo hướng dẫn của Bộ Công an.

11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh

Phối hợp với các ngành chức năng trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; kiểm sát điều tra, truy tố, kiểm sát xét xử các vụ án xâm hại tình dục trẻ em, trẻ em vi phạm pháp luật và các vụ việc vi phạm quyền trẻ em; đảm bảo việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử không oan, sai, bỏ lọt tội phạm; thụ lý, xét xử các vụ án liên quan đến trẻ em đảm bảo nghiêm minh, đúng pháp luật. Thực hiện pháp luật về tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.

12. Các sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của sở, ngành; ưu tiên bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em; đồng thời, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở các cấp.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp với chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em; tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động khác đến từng địa bàn dân cư; vận động đoàn viên, hội viên tích cực tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; quan tâm tăng cường giáo dục làm cha mẹ, thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động xã hội; biểu dương, nhân rộng kịp thời các phong trào, mô hình, kinh nghiệm, sáng kiến, tấm gương điển hình, tiêu biểu trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; đưa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của địa phương.

- Bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; rà soát, ưu tiên đầu tư ngân sách địa phương để duy trì, phát triển các cơ sở có chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn; ưu tiên bố trí quỹ đất để xây dựng thiết chế văn hóa, khu vui chơi, giải trí dành cho trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn. Theo dõi, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 30/11 hàng năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Q. Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.Trang

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Mai Sơn